

THẢO LUẬN SƠ BỘ VỀ Ý TƯỞNG DỰ ÁN

Bối cảnh và giả thuyết



This project is funded by
the European Union

V4
MF | Voices for
Mekong Forests



OPEN DEVELOPMENT INITIATIVE
AN EAST-WEST MANAGEMENT INSTITUTE PROJECT



Quy trình tổng thể

1. Bối
cảnh

2. Giả
thuyết

3. Các
câu
hỏi

4.
Phân
tích

5. Cấu
trúc
câu
truyện

6.
Phỏng
vấn

7.
Minh
họa

8. Chỉ
số tác
động

BACKGROUND BỐI CẢNH



The project is funded by the European Union

V4
MF

Voices for
Mekong Forests

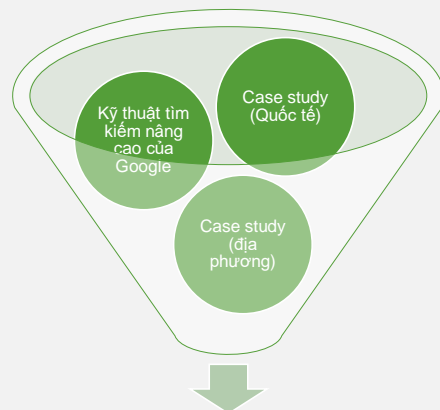


OPEN DEVELOPMENT INITIATIVE
AN EAST-WEST MANAGEMENT INSTITUTE PROJECT



Bối cảnh

Case study/Nghiên
cứu tình huống

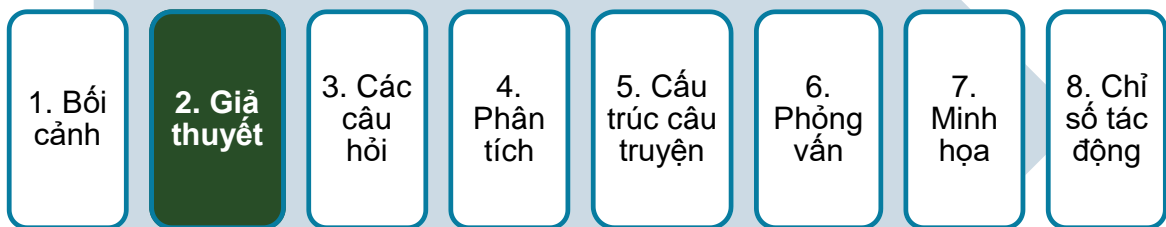


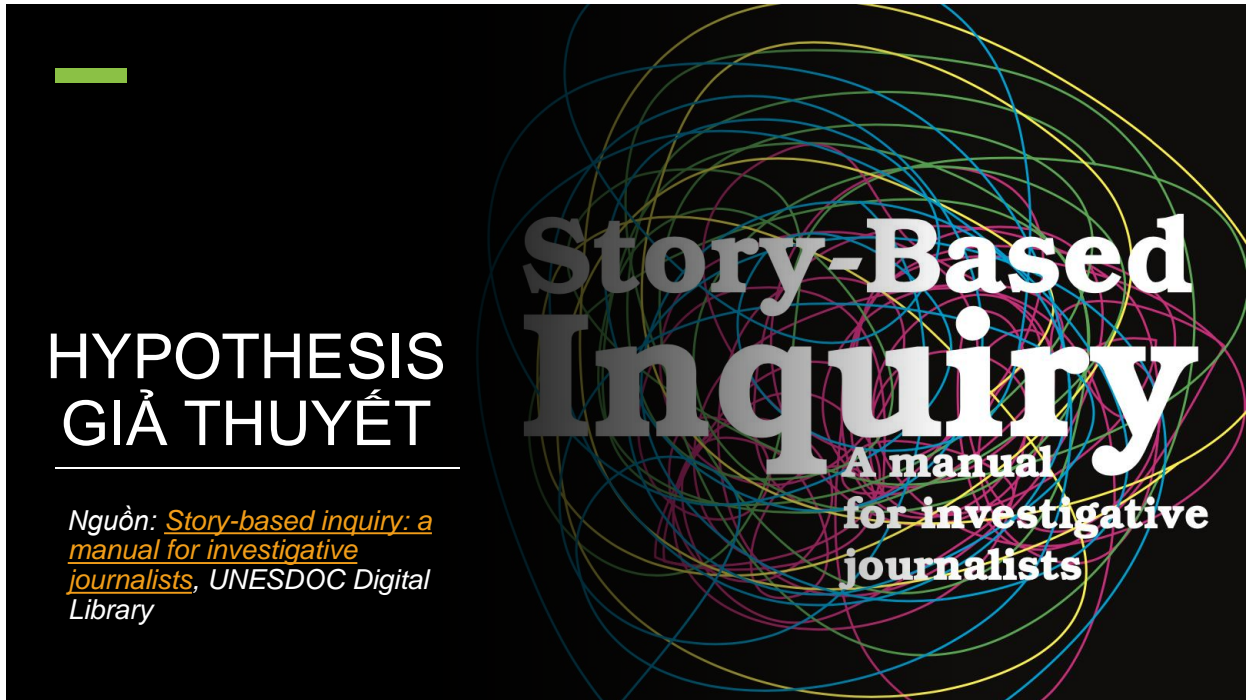
Các phát hiện chính tạo bối
cảnh cho câu chuyện

Đánh giá nguồn dữ liệu



Quy trình tổng thể

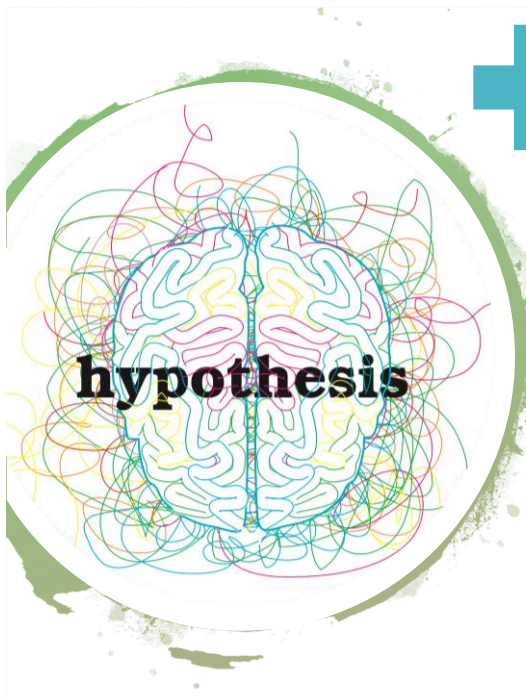




HYPOTHESIS
GIẢ THUYẾT

Nguồn: *Story-based inquiry: a manual for investigative journalists*, UNESDOC Digital Library

Story-Based Inquiry
A manual
for investigative
journalists



hypothesis

Lợi ích của việc điều tra dựa trên giả thuyết

- Giả thuyết đưa ra vấn đề để kiểm chứng hơn là một bí mật.
- Giả thuyết tạo thêm cơ hội để bạn khám phá những điều bí mật.
- Giả thuyết giúp bạn quản lý dự án dễ dàng hơn.
- Giả thuyết là một công cụ bạn có thể tái sử dụng.
- Giả thuyết đảm bảo sản phẩm của bạn là một câu chuyện, thay vì một mớ hỗn độn dữ liệu.

Giả thuyết cũng có thể gây hại nếu...

- Bạn chỉ quan tâm đến việc chứng minh giả thuyết của mình là đúng bằng mọi giá, bất chấp bằng chứng.
- Bạn chỉ liệt kê tất cả bằng chứng nhằm bác bỏ giả thuyết.

Hãy trung thực và cẩn trọng khi sử dụng giả thuyết: Cố gắng bác bỏ nó cũng nhiều như chứng minh nó đúng.



Lời khuyên để đưa ra giả thuyết mạnh

1. Chưa đựng lý thuyết có thể được xác nhận hoặc bác bỏ dựa vào dữ liệu
2. Cần cụ thể về thứ đang được đánh giá/đo lường
3. Đánh giá về vấn đề, nguyên nhân, tác động hay giải pháp
4. Dữ liệu có sẵn
5. Chủ đề được công chúng quan tâm



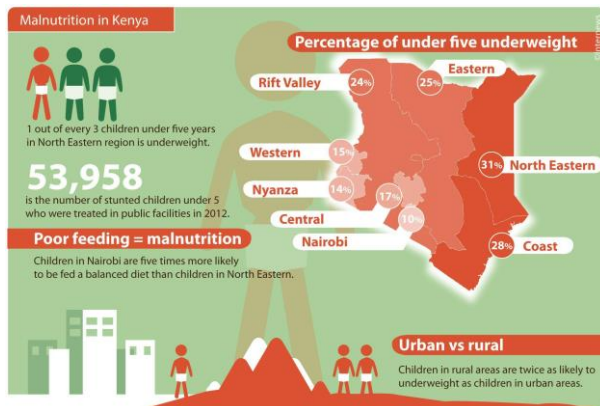
Lời khuyên để đưa ra giả thuyết mạnh

Ví dụ

1. Phụ nữ muốn sử dụng các biện pháp tránh thai để kiểm soát thời gian và số lượng con, nhưng họ không thực hiện.
2. **Tỷ lệ phần trăm** phụ nữ muốn sử dụng các biện pháp tránh thai nhưng không thực hiện **do áp lực từ xã hội nhiều hơn do vấn đề về tiếp cận hoặc chi phí.**
3. Phụ nữ muốn áp dụng các biện pháp tránh thai nhưng không thực hiện **do áp lực từ xã hội, do đó** họ sinh nhiều con hơn họ muốn và không có đủ khả năng tài chính để nuôi dạy con cái.
4. Khảo sát Nhân khẩu học và Y tế về nhu cầu các biện pháp tránh thai và những rào cản tiếp cận các biện pháp này, dữ liệu của Bộ Y tế về tỷ lệ phần trăm phụ nữ sử dụng các biện pháp tránh thai, dữ liệu của Cục thống kê về nghèo đói và kích cỡ gia đình.

5 lỗi phổ biến khi xây dựng giả thuyết

1. Giả thuyết quá đơn giản và chỉ đo lường vấn đề một cách chung chung
2. Chủ đề được đưa ra quá rộng và đòi hỏi nhiều tiêu chí đánh giá.
3. Một vé hoặc cả hai vé của giả thuyết không thể được chứng minh bằng dữ liệu
4. Giả thuyết đã được chứng minh là đúng và là kiến thức phổ biến
5. Giả thuyết đưa ra quá hẹp, chỉ đánh giá một yếu tố ảnh hưởng lên một xu hướng như thế nào và không tính đến những nguồn dữ liệu khác cũng có thể góp phần giải thích cho xu hướng đó.



“Trẻ em ở quốc gia này đang chết dần vì suy dinh dưỡng”

Cải thiện

- Phần lớn số ca tử vong dưới 5 tuổi tại quốc gia này bắt nguồn từ suy dinh dưỡng. *(Bổ sung tiêu chí có thể đo lường được “nguyên nhân ca tử vong dưới 5 tuổi.”)*

- Phần lớn số ca tử vong dưới 5 tuổi tại quốc gia này bắt nguồn từ suy dinh dưỡng và nạn nhân sống tại những tỉnh nghèo nhất. *(Bổ sung yếu tố đo lường về địa lý và kinh tế)*

- Phần lớn số ca tử vong dưới 5 tuổi tại quốc gia này bắt nguồn từ suy dinh dưỡng, nạn nhân sống tại những tỉnh nghèo nhất mặc dù một chương trình tài trợ bữa ăn đã giúp giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng đi một nửa trong vòng 5 năm qua. *(Bổ sung yếu tố đo lường liệu giải pháp cho tình trạng này có thực sự hiệu quả hay không)*

Quy trình tổng thể

1. Bối cảnh

2. Giả thuyết

3. Các câu hỏi

4. Phân tích

5. Cấu trúc câu chuyện

6. Phỏng vấn

7. Minh họa

8. Chỉ số tác động



Thank you

